TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **111**/2024/QĐST-HNGĐ	*P*, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Trần Thị H, sinh năm 1994; Nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Hiện cư trú tại: Chung Cư A, phường 7, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- ***Bị đơn:*** Anh Tô Minh L, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Tô Minh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Trần Thị H và anh Tô Minh L có 01 con chung Tô Minh K, sinh ngày 05/8/2023. Chị H và anh L thống nhất giao con chung Tô Minh K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc. Anh Tô Minh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*/tháng, bắt đầu từ tháng 01/2025 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Tô Minh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con), được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị H đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005113 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- UBND xã H;
(Giấy CNKH số 31, ngày 19/9/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn